

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 27/2017/HSST

Ngày : 24-5-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Hồng Hà - Trưởng phòng y tế huyện Tây Hòa;
2. Ông Lê Phú Tân - Cán bộ hưu trí huyện Tây Hòa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 24 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2016/HSST ngày 01/12/2016 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T - sinh năm: 1993; sinh trú tại: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1970 và bà Đặng Thị Thanh T, sinh năm: 1973; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hương Quê – Luật sư văn phòng luật sư Phúc Luật, thuộc đoàn luật sư tỉnh Phú Yên - Có mặt.

Người bị hại: Nguyễn Chí A, sinh năm: 1990; Trú tại: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Phú Yên - Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Hồng Duật – Luật sư văn phòng luật sư Dân Ý, thuộc đoàn luật sư tỉnh Phú Yên - Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Xuân T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14h30 ngày 02/3/2016, Nguyễn Xuân T đến dự đám cưới tại nhà anh Đặng Văn T ở thôn P, xã H, huyện T thì thấy Nguyễn Chí A đang ngồi dự tiệc. T nhớ trước đây giữa T và A có mâu thuẫn, nên T xuống nhà bếp anh Đặng Văn T lấy 01 con dao Thái Lan rồi đi đến sau lưng A. T dùng dao đâm trúng 1 cái vào vùng cổ của A, A đứng dậy thì T tiếp tục dùng dao đâm 1 cái trúng vào cánh tay trái của A, làm dao bị gãy, lưỡi dao dính vào

tay của A. Lúc này, mọi người đến can ngăn và đưa A đi cấp cứu. T ném cán dao tại sân nhà ông Đặng Văn T rồi bỏ đi.

Tại bản Giám định pháp y số 97 ngày 24/3/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nạn nhân Nguyễn Chí A bị tác động bởi vật sắc gây nên thương tích tỷ lệ 23%.

Tại bản Giám định pháp y tâm thần số 78 ngày 13/10/2016 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Trước, trong và sau khi gây án, Nguyễn Xuân T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Về vật chứng: Tạm giữ 01 con dao Thái Lan dài 22cm, phần lưỡi dài 12cm, rộng 02 cm, mũi nhọn bằng kim loại, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm (cán và lưỡi bị gãy rời).

- Về dân sự: Bị hại Nguyễn Chí A yêu cầu bồi thường 13.176.343 đồng. Đến nay, Nguyễn Xuân T đã nộp bồi thường 500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 44/VKS-HS ngày 29 tháng 11 năm 2016 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo qui định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bị hại trình bày như lời khai của bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường 13.176.343 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và kết luận vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với Nguyễn Xuân T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, n, p khoản 1, 2 Điều 46, 47, 60 BLHS; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016, Khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 36 tháng, giao bị cáo cho UBND xã H, huyện T và gia đình bị cáo giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Về vật chứng: Chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại, xét không có giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; Về dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 13.176.343 đồng, bị cáo đã tác động gia đình nộp bồi thường 500.000đ nên còn lại phải tiếp tục bồi thường cho bị hại. Đối với tiền tổn thất tinh thần bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 10 tháng lương cơ bản là hợp lý nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T trình bày: Về tội danh thống nhất như Viện Kiểm sát truy tố; về hình phạt Viện kiểm sát đề nghị mức án quá cao, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trước khi phạm tội bị cáo là người bị bệnh động kinh, bị cáo nhất thời phạm tội; nguyên nhân bị cáo phạm tội là trước trong và sau khi phạm tội bị cáo bị hạn chế năng lực hành vi, sau khi phạm tội bị cáo ăn năn hối cải, bồi thường một phần để khắc phục hậu quả, là những tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, n, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS, nên đề nghị áp dụng Điều 47, 60 BLHS xử bị cáo mức án nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo; về phần dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Bị cáo cố ý thực hiện hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, nên đề nghị buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền chi phí điều trị 13.176.343 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan, người làm chứng tại phiên tòa và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 ngày 02/3/2016, tại thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, bị cáo Nguyễn Xuân T đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào cổ và tay Nguyễn Chí A gây thương tích tỷ lệ 23%, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe người khác, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, nên phải xử nghiêm.

Tuy nhiên, xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T số tiền 500.000 đồng để bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, khi phạm tội bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, n, p khoản 1, 2 Điều 46 của BLHS, nên áp dụng Điều 47 BLHS xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt; Mặt khác theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 mức hình phạt cao nhất là 7 năm tù, theo quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 mức hình phạt cao nhất là 5 năm tù, nên khi lượng hình áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, giảm cho bị cáo mức án; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có chỗ ở ổn định rõ ràng, có tiền sử bị bệnh động kinh đang điều trị nên áp dụng Điều 60 BLHS cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí

điều trị, tiền công người nuôi bệnh, tiền mất thu nhập tổng cộng 13.176.343 đồng và tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản.

Xét yêu cầu của bị hại là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Tuy nhiên có số hóa đơn mua thuốc nhưng không có toa thuốc chỉ định của Bác sĩ (Bút lục 137-140), tiền xe cấp cứu và tái khám không có hóa đơn chứng từ nhưng thực tế người bị hại chi phí là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau:

- Chi phí cho việc cứu chữa, gồm tiền thuốc điều trị có hóa đơn chứng từ, tiền xe cấp cứu, xe chuyển viện và các khoản chi phí thực tế cần thiết khác là: 9.876.343 đồng.

- Tiền thu nhập thực tế của người bị hại bị mất do phải điều trị trong thời gian 11 ngày: $150.000^{\text{đ}}/\text{ngày} \times 11 \text{ ngày} = 1.650.000 \text{ đồng}$.

- Tiền công của người chăm sóc cho người bị hại trong thời gian điều trị 11 ngày là: $150.000^{\text{đ}}/\text{ngày} \times 11 \text{ ngày} = 1.650.000 \text{ đồng}$.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở: $1.210.000^{\text{đ}} \times 10 \text{ tháng} = 12.100.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng các khoản: 25.276.343 đồng.

Bị cáo đã nộp bồi thường trước 500.000 đồng, nên còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 24.776.343 đồng.

Về vật chứng vụ án: 01 con dao Thái Lan dài 22cm, phần lưỡi dài 12cm, rộng 02 cm, mũi nhọn bằng kim loại, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm (cán và lưỡi bị gãy rời), không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 22 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng Khoản 2 Điều 104; điểm b, n, p Khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 của BLHS; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân T 01** (một) năm **6** (sáu) tháng tù; cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **03** (ba) năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của BLHS và Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Chí A số tiền: 25.276.343 đồng. Bị cáo đã

nộp bồi thường trước 500.000 đồng, nên còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 24.776.343 đồng (Hai mươi bốn triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trả cho bị hại Nguyễn Chí A số tiền 500.000 đồng tại biên lai thu tiền số: AA/2010/2014 ngày 21/3/2017 của Chi cục Thi hành án huyện Tây Hòa.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 22cm, phần lưỡi dài 12cm, rộng 02 cm, mũi nhọn bằng kim loại, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm (cán và lưỡi bị gãy rời); Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2016 giữa Công an huyện Tây Hòa và Chi cục thi hành án huyện Tây Hòa.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS và Điều 22, 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/2/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.238.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Công an huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Ly